

Số: 41/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án
sử dụng vốn ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện; Báo cáo thẩm tra số 802/BC-BKTNS ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đến năm 2023 đối với 10 dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 217/TTr-UBND.

(Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Thống nhất kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đến năm 2023 đối với 19 dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 217/TTr-UBND.

(Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai một số nhiệm vụ sau:

a) Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh:

- Các đơn vị chủ đầu tư dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch tập trung triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ bố trí vốn theo quy định. Rà soát tiến độ thực hiện hợp đồng đối với những nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện chậm tiến độ, các tổ chức tư vấn lập hồ sơ thiết kế không đảm bảo chất lượng, không phù hợp với thực tế để phải xử lý trong quá trình thi công, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án để có hình thức xử lý theo hợp đồng.

- Các sở, ngành tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch; tăng cường thanh tra, kiểm tra trong công tác đấu thầu, công tác giám định chất lượng công trình, công tác giám sát đầu tư cộng đồng.

b) Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư tập trung triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ bố trí vốn theo Nghị quyết. Rà soát tiến độ thực hiện hợp đồng đối với những nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện chậm tiến độ, các tổ chức tư vấn lập hồ sơ thiết kế không đảm bảo chất lượng, không phù hợp với thực tế để phải xử lý trong quá trình thi công, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án để có hình thức xử lý theo hợp đồng.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch; tăng cường thanh tra, kiểm tra trong công tác đấu thầu, công tác giám định chất lượng công trình, công tác giám sát đầu tư cộng đồng.

- Hội đồng nhân dân cấp huyện tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các dự án theo thẩm quyền nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2022. / *phuo*

Nơi nhận: *lưu*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.



CHỦ TỊCH

haubml
Thái Bảo



Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án	Nhóm DA	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân chậm thực hiện
1	Dự án nâng cấp hạ tầng khu Trung tâm hành chính huyện Long Thành (do UBND huyện Long Thành làm chủ đầu tư)	B	2017-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
2	Dự án chống ngập úng khu vực suối Chùa, suối Bà Lúa và suối Cầu Quan, thành phố Biên Hòa (do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư)	B	2018-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
3	Dự án hệ thống thoát nước khu vực Suối nước Trong huyện Long Thành (do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư)	B	2017-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
4	Dự án kè gia cố bờ sông Đồng Nai, đoạn từ khu dân cư Cầu Rạch Cát phường Thống Nhất đến Nhà máy xử lý nước thải số 2 phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa (do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư)	B	2017-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
5	Dự án thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán tỉnh Đồng Nai (do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi làm chủ đầu tư)	B	2017-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án	Nhóm DA	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân chậm thực hiện
6	Dự án xây dựng trung tâm chỉ huy Công an tỉnh Đồng Nai (do Công an tỉnh làm chủ đầu tư)	B	2018-2022	Đến năm 2023	- Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng - Thay đổi thiết kế, định mức xây dựng và biến động tăng về giá nguyên vật liệu, thiết bị
7	Dự án xây dựng hạ tầng làng văn hóa đồng bào dân tộc Chơ Ro tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh (giai đoạn 1) (do UBND thành phố Long Khánh làm chủ đầu tư)	B	2018-2022	Đến năm 2023	- Do điều chỉnh thiết kế
8	Dự án xây dựng hạ tầng điểm dân cư nông thôn số 6 xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu (do UBND huyện Vĩnh Cửu làm chủ đầu tư)	B	2017-2022	Đến năm 2023	- Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
9	Dự án đường Xuân Mỹ đi Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ (do UBND huyện Cẩm Mỹ làm chủ đầu tư)	C	2020-2022	Đến năm 2023	Do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng
10	Dự án hệ thống thủy lợi cánh đồng 78A, 78B xã lộ 25, huyện Thống Nhất (do UBND huyện Thống Nhất làm chủ đầu tư)	C	2018-2022	Đến năm 2023	- Do điều chỉnh thiết kế

Phụ lục II

TỔNG HỢP SỐ DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN BỔ TRÍ VỐN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên đơn vị	Số dự án kéo dài thời gian bổ trí vốn đến năm 2023
	TỔNG CỘNG	19
1	Thành phố Biên Hòa	14
2	Huyện Trảng Bom	5